

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố công khai ngân sách nhà nước năm 2022
của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Khánh Hòa

GIÁM ĐỐC SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

Căn cứ Quyết định số 2569/QĐ-UBND ngày 31/8/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc kiện toàn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Thông tin và Truyền thông và Quyết định số 2580/QĐ-UBND ngày 01/9/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc sắp xếp cơ cấu tổ chức Sở Thông tin và Truyền thông;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ và Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 1171/QĐ-UBND ngày 29/4/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc phân bổ dự toán kinh phí thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính năm 2022;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách năm 2022 của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Khánh Hòa theo Phụ biểu đính kèm.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Chánh Thanh tra và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (VBĐT);
- Sở Tài chính (VBĐT);
- Trang TTĐT Sở (VBĐT)
- Lưu: VT, VP (N, 02).

GIÁM ĐỐC

Phạm Duy Lộc

Đơn vị: Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Khánh Hòa

Chương: 427

**DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH ĐƯỢC GIAO VÀ PHÂN BỐ
CHO CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC NĂM 2022**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-STTTT ngày 10/5/2022

của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Khánh Hòa)

Đơn vị tính: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Tổng số được giao	Tổng số đã phân bổ	Trong đó:		
				Văn phòng Sở	Trung tâm CNTT và DVHCCTT	Trung tâm Công TTĐT
1	2	3	4=5+6+7	5	6	7
A	Tổng số thu, chi nộp ngân sách phí, lệ phí	-	-	-	-	-
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	7.190	7.190	-	7.190	-
I	Nguồn ngân sách trong nước	7.190	7.190	-	7.190	-
1	Chi quản lý hành chính					
2	Chi sự nghiệp công nghệ thông tin	7.190	7.190	-	7.190	-
2.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	-	-	-	-	-
2.2	Kinh phí cải cách tiền lương	-	-	-	-	-
2.3	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	7.190	7.190	-	7.190	-
1	<i>Xây dựng bộ phần mềm quản lý cơ sở dữ liệu kết quả giải quyết thủ tục hành chính phục vụ việc số hóa, tạo lập, lưu trữ và quản lý kết quả giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử</i>	1.000	1.000	-	1.000	-
2	<i>Đầu tư hạ tầng công nghệ thông tin phục vụ số hóa, lưu trữ, kết nối, chia sẻ dữ liệu kết quả giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử</i>	3.000	3.000	-	3.000	-
3	<i>Triển khai kết nối, chia sẻ với cơ sở dữ liệu quốc gia, chuyên ngành theo triển khai của Trung ương</i>	2.000	2.000	-	2.000	-
4	<i>Thuê dịch vụ công nghệ thông tin Bảo trì, bảo dưỡng, hỗ trợ hệ thống các phân hệ phần mềm và cơ sở dữ liệu thuộc Trung tâm Dịch vụ hành</i>	190	190	-	190	-

Số TT	Nội dung	Tổng số được giao	Tổng số đã phân bổ	Trong đó:		
				Văn phòng Sở	Trung tâm CNTT và DVHCCTT	Trung tâm Công TTĐT
<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4=5+6+7</i>	<i>5</i>	<i>6</i>	<i>7</i>
	<i>chính công trực tuyến.</i>					
<i>5</i>	<i>Mua sắm bổ sung máy chủ cho Trung tâm dữ liệu tỉnh phục vụ vận hành Hệ thống thông tin Khu dân cư điện tử (thuộc Đề án thí điểm xây dựng Khu dân cư điện tử)</i>	<i>1.000</i>	<i>1.000</i>	<i>-</i>	<i>1.000</i>	<i>-</i>
<i>3</i>	<i>Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ</i>	<i>-</i>	<i>-</i>	<i>-</i>	<i>-</i>	<i>-</i>
<i>4</i>	<i>Chi sự nghiệp khác:</i>	<i>-</i>	<i>-</i>	<i>-</i>	<i>-</i>	<i>-</i>
	<i>...</i>					
II	Nguồn vốn viện trợ	<i>-</i>	<i>-</i>	<i>-</i>	<i>-</i>	<i>-</i>
III	Nguồn vay nợ nước ngoài	<i>-</i>	<i>-</i>	<i>-</i>	<i>-</i>	<i>-</i>